

Bản án số: 29 /2024/HS- PT

Ngày: 12/3/ 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Dương Văn Bản

Các thẩm phán: 1. Ông Đặng Minh Tuấn

2. Bà Trần Thị Nhài

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Khánh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Lý Đình Kiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 103/2023/TLPT-HS ngày 10/10/2023 do có kháng cáo của các bị cáo với bản án hình sự sơ thẩm số 54/2023/HS-ST ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

***Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Hầu Sĩ N** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/11/2000, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm T, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Sán chỉ; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hầu Minh H và bà Ma Thị Hồng X; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0096132/QĐ-XPHC ngày 22/5/2019 của Công an huyện Đ đối với Hầu Sĩ N số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại hoặc thuê người khác xâm hại đến sức khỏe của người khác” theo điểm e, khoản 3, Điều 5, Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Bị cáo Hầu Sĩ N2 tạm giam từ ngày 15/02/2022 đến ngày 19/4/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, hiện tại ngoại. (có mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị P** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/11/1986, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm L, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân B và bà Lương Thị T; chồng là Lê Vũ Đ và 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại. (có mặt)

3. Họ và tên: **Ngô Nguyên H** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 08/9/2000, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Q và bà Phạm Thị H1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/02/2022, đến ngày 19/4/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, hiện tại ngoại. (có mặt)

4. Họ và tên: **Hoàng Thị Y** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 19/9/1974, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố B, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông H5 là Nguyễn Văn T2 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/01/2022 đến ngày 28/01/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. (có mặt)

5. Họ và tên: **Nguyễn Văn L** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 23/3/1977, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm A, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P1 (đã chết) và bà T6 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại. (có mặt)

6. Họ và tên: **Nguyễn Như Q** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 03/5/1987 tại thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm T, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ1 và bà Nguyễn Thị L2 chồng là Nguyễn Thanh P2 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 07/2015/HSST ngày 12/02/2015 của Toà án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Nguyễn Như Q 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”

theo quy định tại các khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong bản án. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại. (có mặt)

7. Họ và tên: **Ma Thái B** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 07/02/1990, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm L, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông MKT3 và bà Nguyễn Thị T1 nhất là Nguyễn Thị H2 (đã ly hôn), vợ thứ hai là Chu Thị H5 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại. (vắng mặt)

Ngoài ra còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 22/01/2022, tại nhà của Hoàng Thị Y Công an huyện Đ bán số lô, số đề cho các đối tượng trên địa bàn Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiến hành niêm phong vật chứng, lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ Y có mở quán bán nước và bán một số mặt hàng tạp hoá, ngoài ra Y còn ghi số lô đề khi khách có nhu cầu. Yên ghi (bán) số lô đề trực tiếp khi khách đến cửa hàng để ghi (mua) hoặc bán số lô đề qua các ứng dụng Zalo, Facebook, SMS hoặc gọi qua điện thoại di động có số thuê bao 0345.180.974. Sau khi bán được số lô đề Y tổng hợp lại và chuyển cho Hầu Sĩ N4 lấy phần trăm và trực tiếp thanh toán tiền cho khách chơi lô, đề. Nhiệm làm việc tại cửa hàng “Cầm đồ” 326 tại thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên còn nhiệm cầm lô, đề hay đi ghi, đánh lô đề với ai Y không biết.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại Galaxy J4+, màu vàng, số IMEI (khe 1): 352987107032395, số IMEI (khe 2): 352988107032393 của H ở tình trạng hoạt động bình thường, bên trong điện thoại có lắp 01 thẻ sim Viettel, số thuê bao 0345180974. Quá trình kiểm tra tại ứng dụng Zalo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ phát hiện có nhiều tin nhắn với nội dung Y chuyển số lô, số đề và thu tiền của khách khi bán số lô đề cho tài khoản Zalo tên “Nhiệm”.

Ngày 22/01/2022, N đến Công an huyện Đ về hành vi phạm tội của mình, giao nộp 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu đen, số IMEI 357263093261272, bên trong có lắp 01 thẻ sim số thuê bao 0362811105, mật khẩu điện thoại là 151122, N nhận chiếc điện thoại này là công cụ để giao dịch, mua bán số lô, số đề.

Ngày 25/01/2022, Nguyễn Thị P2an huyện Đ mua bán số lô đề P tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A20, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong lắp đặt 02 số thuê bao di động 0968161420 và 0963528207.

Ngày 26/01/2022, M T2B1 đến Công an huyện Đ mua bán số lô đề của mình với Nguyễn Thị P3nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31, đã qua sử dụng, bên trong lắp đặt số thuê bao di động 0979875208.

Ngày 12/02/2022, Ngô Nguyên H1 đến Công an huyện Đ mua bán số lô đề của mình với Hầu Sĩ NH1 tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh dương, đã qua sử dụng. (BL 171-178 Tập 2).

Ngày 15/02/2022, Đ2T3L3 đầu thú về hành vi mua bán số lô đề của mình với H2SNL3 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 5, màu xanh đen, bên trong lắp đặt 02 số thuê bao di động gồm 0979525478 và 0989181078.

Ngày 18/02/2022, Nguyễn Văn L2an huyện Đ mua bán số lô đề của mình với Hoàng Thị Y3 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Note 10+, màu trắng bạc, đã qua sử dụng.

Ngày 05/5/2022, Nguyễn Đình T5 đến Công an huyện Đ mua bán số lô đề của mình với Hoàng Thị YT5 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG F7PRO, màu vàng, đã qua sử dụng, bên trong lắp đặt số thuê bao di động 0364.566.616.

Ngày 15/5/2022, Ma Nhân H6 đến Công an huyện Đ mua bán số lô đề của mình với H2SNHằng giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A33W, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp đặt số thuê bao di động 0349.656.798.

Ngày 29/11/2022, Nguyễn N3Q1 đến Công an huyện Đ mua bán số lô đề của mình với Nguyễn Thị P4 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp đặt số thuê bao di động 0985.343.696.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định quá trình thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

1. Về cách thức đánh bạc qua việc mua số lô, số đề: Các bị cáo đánh bạc chủ yếu sử dụng các ứng dụng của điện thoại di động như SMS, Zalo để mua bán số lô, số đề. Số tiền mua bán số lô, số đề được các đối tượng quy ước riêng và sử dụng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc hàng ngày để tính kết quả thắng thua, trả thưởng. Khi người chơi có nhu cầu thì sẽ nhắn tin qua các ứng dụng SMS, Zalo hoặc tài khoản Zalo của người bán với nội dung số lô, số đề, số điểm, số tiền được mua bán. Khi đồng ý bán số lô, số đề, người bán sẽ nhắn tin lại để xác nhận, sau khi có kết quả, hai bên sẽ tính toán số tiền đã mua, số tiền trúng thưởng, các bên thanh toán cho nhau bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản qua ứng dụng của các ngân hàng.

Đánh đề là người chơi chọn tùy thích 02 số tự nhiên từ 00 đến 99 để chơi. Khi xổ số miền Bắc ngày hôm đó có kết quả thì lấy 02 số cuối của giải đặc biệt làm kết quả cho số đề. Nếu 02 số khách chơi trùng với kết quả đó thì khách

trúng đề và được trả thưởng với tỉ lệ gấp 70 lần số tiền khách đã chơi, nếu không trúng thì bị mất số tiền đã chơi cho người ghi đề.

Đánh lô là hình thức người chơi chọn tùy thích 02 số tự nhiên từ 00 đến 99 để chơi nhưng khác với đề là người đánh lô phải mua theo điểm. Số lô trúng thưởng được tính khi trùng với 02 số cuối cùng của bất kỳ giải nào trong 27 giải của kết quả xổ số miền bắc ngày hôm đó. Nếu trúng thưởng thì tỉ lệ 1 điểm được 80.000 đồng. Nếu trong kết quả hôm đó có nhiều giải có 02 số cuối như nhau (gọi là về nhiều nháy) người chơi trúng thì được thưởng với tỉ lệ như trên và nhân theo tỉ lệ số trùng nhau nữa nhưng không được quá ba lần.

Đánh lô xiên hai, xiên ba là hình thức người chơi chọn tùy thích 02 số tự nhiên từ 00 đến 99 để tạo thành hai cặp số, ba cặp số. Trúng thưởng khi có hai cặp số, ba cặp số trùng với hai số cuối của 27 giải của kết quả xổ số kiến thiết miền bắc trong ngày và tỷ lệ được thưởng như sau: Gấp 10 lần số tiền mà người chơi đánh nếu trúng lô xiên hai, 20 lần nếu trúng lô xiên ba.

Đánh ba càng là hình thức người đánh chọn tùy thích 03 số tự nhiên từ 000 đến 999 để đánh. Khi xổ số miền bắc ngày hôm đó có kết quả thì lấy 03 số cuối của giải đặc biệt (số hàng trăm, số hàng chục và hàng đơn vị), làm kết quả cho số ba càng. Nếu 03 số của người đánh trùng với kết quả đó thì trúng và được thưởng với tỉ lệ gấp 300 lần số tiền đã bỏ ra để mua số, nếu không trúng thì bị mất số tiền đã đánh cho người ghi đề.

2. Hành vi đánh bạc của từng bị cáo cụ thể như sau:

2.1. Bị cáo Hầu Sĩ N6

* Hành vi đánh bạc của Hầu Sĩ N6 và Hoàng Thị Y4

Nhiệm sử dụng số điện thoại 0388.896.382 nhận tin nhắn mua số lô số đề từ hai số điện thoại 0345.180.974 và 0799.282.107 của Hoàng Thị Y1 Y4 bán số lô cho khách với giá 23.000^d (Hai mươi ba nghìn đồng)/01 điểm lô và mua lại những số lô tương đương số lô khách đã mua (chuyên) của N6 với giá 21.700^d (Hai mươi một nghìn bảy trăm đồng)/01 điểm lô, Y4 sẽ hưởng chênh lệch 1.300^d (Một nghìn ba trăm đồng) 01 điểm lô. Còn “số đề”, “lô xiên” thì Y4 bán cho khách bằng 100% số tiền khách mua, rồi mua lại của N6 72% số tiền khách đánh thực tế, Y4 được hưởng lợi 28% số tiền khách mua số đề. Nhiệm và Y4 mua bán số lô số đề với nhau nhiều ngày. Trong đó, Cơ quan điều tra đã làm rõ được nội dung mua bán số lô số đề ngày 18/7/2021 cụ thể:

Y4 sử dụng số điện thoại 0345.180.974 nhắn tin cho N6 với nội dung “Lo: 01.51.81.151.28.88.34.82.27.79.19.84.83.71x10d, N6 nhắn tin lại là: “Nhan 1 tin”, sau đó Y4 lại tiếp tục nhắn tin cho N6 với nội dung “Lo: 343.454x10d 29x2d 92x3d T2”, Nhiệm lại nhắn tin lại “Nhan 2 tin”; Y4 lại tiếp tục nhắn tin cho N6 với nội dung “Lo: 39,45,54,24,93,20,59,95x4d 02,27x2d 23,78xld” và “De 57x1trieu Lo 51x30d 56x5d T4”, N6 lại nhắn tin là “Nhan 4 tin”. Y4 nhắn tin cho N6 với nội dung “Bỏ t3 c gửi lại nhé” (ý là Y4 huỷ tin nhắn mua số lô số đề thứ 3 với N6 và gửi lại tin khác cho N6 với nội dung: “Lo: 39,45,54,24,93,20,59,95x4d 22,77x2d 23,78xld”, Nhiệm nhắn tin lại là “Nhan 5 tin”. Như vậy, ngày 18/7/2021, Y4 mua của N6 35 số lô, tương đương 268 điểm

lô, tổng số tiền 5.815.600^d (Năm triệu tám trăm mười lăm nghìn sáu trăm đồng), đề thi Y4 trả cho N6 là 720.000^d (Bảy trăm hai mươi nghìn đồng), tổng số tiền lô, đề mà Y4 mua của N6 là 6.535.600^d (Sáu triệu năm trăm ba mươi năm nghìn đồng). Ngày 18/7/2021, sau khi có kết quả mở thưởng xổ số miền B thì Y4 trúng 01 nháy lô 88 (một nháy nghĩa là trong 27 giải của xổ số kiến thiết miền B giải có 02 số cuối cùng trùng với số lô người chơi đã mua); 01 nháy lô 83; 01 nháy lô 29; 01 nháy lô 56; 01 nháy lô 93, tổng Y4 trúng 31 điểm lô, tương đương 2.480.000^d (Hai triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng). Tổng số tiền mà Y4 và N6 sử dụng để đánh bạc trong ngày 18/7/2021 là: 9.015.000^d (Chín triệu không trăm mười lăm nghìn đồng)

* Hành vi đánh bạc của Hầu Sĩ N6 với Đào Tiến L4

Nhiệm và L4 mua bán số lô, số đề với nhau nhiều ngày, L4 sử dụng số điện thoại 0979.525.478 nhắn tin tới số 0362.811.105 của N6 để mua số lô, số đề. L4 mua số lô của N6 với giá là 22.500^d/1 điểm lô, số đề với giá là 80% số tiền đề L4 đánh. Cơ quan điều tra đã làm rõ nội dung mua bán số lô số đề ngày 18/6/2021 của N6 và L4 cụ thể như sau:

L4 sử dụng số thuê bao 0979.525.478 nhắn tin mua số lô, số đề đến số điện thoại “0362.811.105” của N6 với nội dung như sau: “Lô 89,98 mc 160” (nghĩa là L4 mua số lô 89,98 mỗi con 160 điểm lô), N6 nhắn tin lại là “OK” tức là đã đồng ý bán số lô số đề cho Đào Tiến L4. Ngày 18/6/2021, L4 mua 320 điểm lô với giá 7.200.000^d (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng). Sau khi có kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc ngày 18/6/2021 thì L4 trúng số lô nào.

* Hành vi đánh bạc của Hầu Sĩ N6 với Ma Nhân H4

Nhiệm và H4 mua bán số lô số đề với nhau nhiều ngày, H4 sử dụng 02 số điện thoại 0866.000.959 và 0349.656.798 để nhắn tin mua số lô, số đề tới số 0362.811.105 của N6. H4 mua số lô của N6 với giá là 22.000^d/01 điểm lô, số đề Nhiệm thu của H4 80% số tiền đánh thực tế. Cơ quan điều tra đã làm rõ nội dung mua bán số lô số đề ngày 19/12/2021 giữa N6 và H4 cụ thể như sau: Ngày 19/12/2021, H4 sử dụng số thuê bao 0866.000.959 để nhắn tin mua số lô, số đề đến số 0362.811.105 của N6 với nội dung như sau: “Lo 696x50d”, nghĩa là H4 mua số lô 69,96 của Nhiệm mỗi con là 50 điểm lô. Nhiệm nhắn tin lại là “OK”, tức là đã đồng ý bán hai số lô 69,96 trên cho H4. Ngày 19/12/2021, H4 mua của N6 100 điểm lô tương ứng số tiền 2.200.000^d (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 19/12/2021, H4 trúng 02 nháy lô 69, được 100 điểm tương ứng số tiền 8.000.000^d (Tám triệu đồng). Tổng số tiền Nhiệm và H4 sử dụng để đánh bạc ngày 19/12/2021 là: 10.200.000^d (Mười triệu hai trăm nghìn đồng).

* Hành vi đánh bạc của Hầu Sĩ N6 và Ngô Nguyên H5

Ngày 30/12/2021, N6 sử dụng số điện thoại “0362.811.105” nhắn tin mua số lô, số đề vào số điện thoại “0865.776.966” của H5 với nội dung như sau: “Lo 27x100đ.72x100đ. Lô 44x50đ. Đề 44x400n” (nghĩa là N6 mua 100 điểm lô mỗi số: 27 và 72; mua 50 điểm lô số 44 và mua 400.000^d số đề 44) H5 nhắn tin lại cho N6 là “OK” tức là đã đồng ý bán số lô số đề cho Hầu Sĩ N6. Ngày

30/12/2021, N6 đánh tiền số lô, số đề hết 8.020.000^d (Tám triệu không trăm hai mươi nghìn đồng). Sau khi có kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc ngày 30/12/2022, Nhiệm trúng 50 điểm số lô 44, tương đương số tiền 4.000.000^d (Bốn triệu đồng). Tổng số tiền Nhiệm và H5 dùng để đánh bạc ngày 30/12/2022 là 12.020.000^d (Mười hai triệu không trăm hai mươi nghìn đồng).

Ngày 21/01/2022, N6 tiếp tục nhắn tin cho H5 qua số điện thoại “0865.776.966” của H5 với nội dung: Lo 29,34,13×100d (nghĩa là Nhiệm mua các số lô 29, 34, 13 mỗi số 100 điểm), H5 nhắn tin lại là “Ok”, sau đó N6 lại nhắn tin cho H5 với nội dung “De 58 85 64 98 46 x 50K” (nghĩa là Nhiệm các số đề 58, 85, 64, 98, 46 của H5 với giá 50.000^d mỗi số) H5 cũng nhắn tin lại là “Ok”. Lần này H5 bán số lô cho N6 với giá là 21.800^d/1 điểm lô, “đề” thì H5 lấy Nhiệm 75% số tiền Nhiệm đánh, sau khi có kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc ngày 21/01/2022, N6 không trúng số lô, số đề nào. Như vậy tổng số tiền mua số lô, số đề N6 và H5 dùng để đánh bạc là: 6.765.000^d (Sáu triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn).

2. Bị cáo Hoàng Thị Y2

* Hành vi đánh bạc của H7

Ngày 12/10/2021, L5 sử dụng nick zalo “Ông N1 T3L6” nhắn tin đến nick zalo của Y4 với nội dung như sau: “Lô 68x100diem 58,97,79,23x50diem” (nghĩa là L5 mua 100 điểm lô số lô 68; mỗi con 58,97,79,23 Lợi mua 50 điểm lô). L5 mua 300 điểm lô tương đương tổng 6.900.000^d (Sáu triệu chín trăm nghìn đồng), sau khi có kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc ngày 12/10/2021, L5 trúng 300 điểm lô, tương đương số tiền 24.000.000^d (Hai mươi tư triệu đồng). Tổng số tiền Y4 và L5 dùng để đánh bạc là: 26.900.000^d (Hai mươi sáu triệu chín trăm nghìn đồng).

Ngày 19/10/2021, L5 tiếp tục sử dụng điện thoại trên nhắn tin mua số lô số đề qua nick Zalo của Y4 với nội dung như sau: “Lô 33x200diem. 38,69,19x100diem” (nghĩa là L5 số lô 33 200 điểm; các số lô 38,69,19 mỗi số mua 100 điểm), Y4 nhắn tin “OKI” tức là đã đồng ý bán số lô, số đề cho L5. Như vậy, L5 đã mua 500 điểm lô với tổng số tiền 11.500.000^d (Mười một triệu năm trăm nghìn đồng), sau khi có kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc ngày 19/10/2021 thì L5 không trúng điểm lô nào.

* Hành vi đánh bạc của Hoàng Thị Y4 và Nguyễn Đình T4

Hoàng Thị Y4 bán số lô số đề cho Nguyễn Đ3T4 qua tin nhắn zalo nhiều ngày. T4 mua số lô của Y4 với giá là 23.000 đồng/ 01 điểm lô, đề thì T4 mua bao nhiêu trả tiền bằng đấy. Cơ quan điều tra đã làm rõ được nội dung mua bán số lô số đề giữa Y4 và T4 như sau:

Ngày 08/9/2021, T4 sử dụng nick zalo “Tuan1974” nhắn tin đến nick zalo của Y4 là “Hoàng Y4” với nội dung: “Lo 55,99mc x 20diem, lo 66,77 mc x 10diem” (nghĩa là T4 mua các số lô 55, 99 của Y4 mỗi số 20 điểm; các số lô 66,77 mỗi số 10 điểm). Y4 nhắn tin lại cho T4 là “OkI” tức là đã đồng ý bán số lô như trên cho T4. Ngày 08/9/2021, T4 mua số lô của Y4 tổng cộng là 60 điểm lô tương đương số tiền 1.380.000^d (Một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng). Sau

khi có kết quả mở thưởng xổ số miền B trong ngày 08/9/2021, T4 trúng 02 nháy số lô 99 và trúng 01 nháy số lô 77. Tổng cộng ngày 08/9/2021, T4 trúng 50 điểm lô x 80.000^d tương đương số tiền 4.000.000^d (Bốn triệu đồng). Tổng số tiền mua bán số lô số đề của T4 và Y4 ngày 08/9/2021 là 5.380.000^d (Năm triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, trong quá trình điều tra đã làm rõ Y4 đã nhiều lần bán số lô, số đề cho đối tượng với số tiền dưới 5.000.000^d.

2.3. Bị cáo Nguyễn Thị P2

* Hành vi đánh bạc của N5B1

Nguyễn Thị P5 bán số lô, số đề cho Ma Thái Bằng bằng phương thức sử dụng số điện thoại 0332.153.133 nhắn tin tới số 0979.875.208 của B1P5 bán cho B1 là 01 điểm lô với giá 23.000^d (Hai mươi ba nghìn đồng), số đề thì B1 đánh bao nhiêu trả bằng đấy, cụ thể như sau:

Ngày 05/01/2022, M T2B1 nhắn tin cho P5 với nội dung “Alô. Ghi em con 96 x 400d. Giờ chuyển khoản luôn”. Nghĩa là Bằng mua 400 điểm số lô 96 của P5 tương đương số tiền 9.200.000^d (Chín triệu hai trăm nghìn đồng). Sau khi có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc ngày 05/01/2022 thì Bằng không trúng số lô nào.

Ngày 24/01/2022, B1 lại sử dụng số điện thoại 0979.875.208 nhắn tin đến số 0332.153.133 của P5 với nội dung “Lô. 11-56-38-09-90-97x30đ XXiên 3: 38-11-90=200k. Đề 09-90-69-96-38=50k.00-99=200k. Tổng cộng, ngày 24/01/2022 B1 mua của P5 180 điểm lô tương ứng số tiền 4.140.000^d, lô xiên tương ứng số tiền 300.000^d; số đề tương ứng số tiền 650.000^d, tổng số tiền mua Bằng số lô, số đề của P5 ngày 24/01/2022 là 5.090.000^d (Năm triệu không trăm chín mươi nghìn đồng). Sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 24/01/2022, Bằng trúng 02 nháy lô 97, tương ứng 60 điểm lô với tổng số tiền 4.800.000^d (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng). Tổng số tiền B1 và P5 giao dịch đánh bạc ngày 24/01/2022 là: 9.890.000^d (Chín triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng).

2.4. Bị cáo Nguyễn Như Quỳnh

Nguyễn Như Quỳnh mua số lô số đề của P5 bằng phương thức Q2 dùng số thuê bao di động 0985.343.696 để nhắn tin đến số điện thoại của Nguyễn Thị P5 là 0963.528.207 để mua số lô, số đề của P5 Q2 mua số lô của P5 với giá là 23.000^d/01 điểm lô. Cơ quan điều tra đã làm rõ được nội dung mua bán số lô số đề giữa P5 và Q2 cụ thể:

Ngày 08/9/2020, Q2 dùng số thuê bao 0985.343.696 để nhắn tin đến số điện thoại của P5 là 0963.528.207 để mua số lô của P5 với nội dung là: “Lô 22 x 60 điểm”. Khi có kết quả xổ số miền bắc ngày 08/9/2020, Q2 đã trúng một nháy lô là số 22 với 60 điểm, P5 phải trả cho Q2 số tiền là 4.800.000^d (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng), trừ số tiền mà Q2 mua số lô là 1.380.000^d (Một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) thì Q2 thắng được số tiền là 3.420.000^d (Ba triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng). Tổng số tiền mua bán số lô số đề giữa P5 và Q2 ngày 08/9/2020 là 6.180.000^d (Sáu triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

2.5. Bị cáo Ma Thái B1.

Ma Thái B1 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với N6 và ngày 24/01/2022 với tổng số tiền 19.090.000^d như nội dung phần thực hiện hành vi phạm tội của Nguyễn Thị P4 trình điều tra, B1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của B1 phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị P5 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

2.6. Bị cáo Ngô N1H5

Bị cáo Ngô N2 H5 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Hầu Sĩ N6 ngày 30/12/2021 và ngày 21/01/2022 với tổng số tiền 18.785.000^d như hành vi phạm tội của Hầu Sĩ N6 đã khai. Quá trình điều tra, H5 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của H5 phù hợp với lời khai của Hầu Sĩ N6 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

2.7. Bị cáo Nguyễn Văn L1

Bị cáo Nguyễn Văn L4 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Hoàng T2 Y3 ngày 12/10/2021 và ngày 19/10/2021 với tổng số tiền 42.400.000^d như nội dung phần thực hiện hành vi phạm tội của Hoàng Thị Y3 trình điều tra, L4 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của L4 phù hợp với lời khai của Hoàng Thị Y3 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

2.8. Bị cáo Đào T3 L5 Bị cáo Đào Tiến L5 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Hầu Sĩ N2 ngày 18/6/2021 với tổng số tiền 7.200.000^d như nội dung phần thực hiện hành vi phạm tội của Hầu Sĩ N2

2.9. Bị cáo Nguyễn Đình T4: Bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Hoàng T2 Y3 ngày 08/9/2021 với tổng số tiền 5.380.000^d như nội dung phần thực hiện hành vi phạm tội của Hoàng Thị Y4

2.10. Bị cáo Ma Nhân H3: Bị cáo Ma Nhân H3 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Hầu Sĩ N2 ngày 19/12/2021 với tổng số tiền 10.200.000^d như nội dung phần thực hiện hành vi phạm tội của Hầu Sĩ N2

Hành vi nêu trên tại bản án sơ thẩm số 54/2023/HSST ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa đã tuyên bố: Hầu Sĩ N Y Thái B Nguyễn H Văn L Như Q2 cùng các bị cáo khác phạm tội “Đánh bạc”

1.1. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hầu Sĩ N2 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/02/2022 đến ngày 19/4/2022.

1.2. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Y5 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2022 đến 29/01/2022.

1.3. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P3 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

1.4. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L2 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

1.5. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Nguyên H3 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ 15/02/2022 đến 19/4/2022.

1.6. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo M T2Bằng 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

1.7. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Như Q2 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Hầu Sĩ N Y3 Nguyễn Thị P5 Nguyễn Văn L Nguyễn H Thái B Như Q2 cùng các bị cáo khác, mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Truy thu sung quỹ Nhà nước 11.500.000 đồng của bị cáo Hoàng Thị Y6 đồng của bị cáo Ngô N2 H43.420.000 đồng của bị cáo Nguyễn N3 Q2 sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra tòa án cấp sơ thẩm còn xét xử các bị cáo từ 06 đến 10 tháng tù, tù treo cũng như bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Trong các ngày từ 05/9/2023 đến ngày 13/9/2023 các bị cáo; Hầu Sĩ N Y Thái B Nguyễn H Văn L Như Q2 kháng cáo xin hưởng án treo.

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm bị cáo Ma T5 B2 đã xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo tòa phúc thẩm đã ra thông báo về việc rút kháng cáo đối với Ma Thái B2 theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo: Hầu Sĩ N Y3 Nguyễn Thị P5 Ngô Nguyễn H4 Nguyễn Văn L4 đã thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Nguyễn N3 Q2 giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá

tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề liên quan đến kháng cáo của các bị cáo, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho tất cả các bị cáo; áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn N3 Q2 Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: HHoàng Thị Y Nguyễn H Văn L Như Q2cụ thể:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự sửa bản án hình sự sơ thẩm số 54/2023/HS-ST ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Hầu Sĩ N2 và H6 đến 12 tháng tù; Nguyễn Thị P5tù 06 đến 09 tháng tù; Nguyễn Văn L4tù 06 đến 07 tháng tù; Ngô Nguyễn H4 đến 10 tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự sửa bản án hình sự sơ thẩm số 54/2023/HS-ST ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt bị cáo Nguyễn Như Q2 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Các bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; Phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Hầu Sĩ N Y Nguyễn H Văn L Như Q2cùng các bị cáo khác đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc ”là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

3.1. Kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo: Hầu Sĩ N Y Nguyễn H Văn L đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo đã xử phạt bị cáo Hầu Sĩ N315 tháng tù; Hoàng Thị Y315 tháng tù; Nguyễn Thị P3 tháng tù; Ngô Nguyễn H412 tháng tù; Nguyễn Văn L2 tháng tù về tội “Đánh bạc” là đã căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các

bị cáo; tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội các bị cáo thực hiện là không lớn, các lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong giai đoạn chuẩn bị xét xử các bị cáo xuất trình biên lai nộp tiền phạt bổ sung, tiền án phí theo như quyết định của bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm thể hiện thái độ chấp hành pháp luật của các bị cáo phù hợp với quy định nên được ghi nhận xem xét áp dụng đối với các bị cáo, bị cáo Hoàng Thị Y7 phiên tòa phúc thẩm đã nộp Huân chương chiến sỹ vẻ vang của ông Hoàng Văn Đ2 là bố đẻ của bị cáo; bị cáo Nguyễn Thị P4 đơn xin xác nhận của địa phương có hoàn cảnh khó khăn do vậy các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

3.2. Kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn N3 Q2 Hội đồng xét xử xét thấy: Tại cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” là có căn cứ; Tuy nhiên qua nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án cũng như diễn biến tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy bị cáo Nguyễn N3 Q2 là bị cáo duy nhất trong số các bị cáo kháng cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã nộp tiền án phí tiền phạt bổ sung theo bản sơ thẩm, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn con còn nhỏ hiện đang phải chăm sóc mẹ già, bố đẻ của bị cáo tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo quy định; bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền xác nhận nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự

Về nhân thân: Năm 2015 bị tòa án nhân dân huyện Định Hóa xét xử 06 tháng tù cho hưởng án treo tính đến lần phạm tội này bị cáo thi hành xong toàn bộ bản án và đã được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Với những phân tích đánh giá như trên sau khi xem xét toàn diện vụ án Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng của bị cáo Nguyễn N3 Q2 áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo theo hướng dẫn tại văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân

Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự . Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hầu Sĩ N Y Nguyên H Văn L giảm một phần hình phạt cho cả 05 bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp; Thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước giúp các bị cáo an tâm rèn luyện, cải tạo sớm trở được về với gia đình và xã hội.

[4]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự, Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Hầu Sĩ N Y3Nguyễn Thị P5Ngô Nguyên H Văn L sửa bản án hình sự sơ thẩm số 54/2023/HS-ST ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn N3 Q2 sửa bản án hình sự sơ thẩm số 54/2023/HS-ST ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

1.Về hình phạt:

*Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

1.1.Xử phạt Hầu Sĩ N2 **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành bản án, được trừ đi số ngày tạm giam từ ngày 15/02/2022 đến ngày 19/4/2022.

1.2. Xử phạt Hoàng Thị Y8 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành bản án, được trừ đi số ngày tạm giữ từ ngày 23/01/2022 đến ngày 28/01/2022.

1.3. Xử phạt Nguyễn Thị P5 **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành bản án.

1.4. Xử phạt Ngô Nguyên H4 (C) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành bản án được trừ đi số ngày tạm giam từ ngày 15/02/2022 đến ngày 19/4/2022.

1.5. Xử phạt Nguyễn Văn L3 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành bản án.

*Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

1.6. Xử phạt Nguyễn Như Q2 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách **18** (Mười tám) tháng . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Ghi nhận bị cáo Hoàng Thị Y4 đã nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm, tiền truy thu số tiền 21.700.000 đồng (Án phí sơ thẩm 200.000 đồng; Phạt bổ sung 10.000.000 đồng; truy thu 11.500.000 đồng) theo biên lai số 0002026 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

- Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thị P5 đã nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm, số tiền 10.200.000 đồng (Án phí sơ thẩm 200.000 đồng; Phạt bổ sung 10.000.000 đồng) theo biên lai số 0002023 ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

- Ghi nhận bị cáo Ngô N2 H4 đã nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm, số tiền 14.200.000 đồng (Án phí sơ thẩm 200.000 đồng; Phạt bổ sung 10.000.000 đồng; truy thu 4.000.000 đồng) theo biên lai số 0002022 ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

- Ghi nhận bị cáo Nguyễn N3 Q2 đã nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm, số tiền 5.200.000 đồng (Án phí sơ thẩm 200.000 đồng; Phạt bổ sung 5.000.000 đồng) theo biên lai số 0002024 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Số tiền còn lại phải nộp 8.420.000đ

- Ghi nhận bị cáo Hầu Sỹ N đã nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm, số tiền 10.200.000 đồng (Án phí sơ thẩm 200.000 đồng; Phạt bổ sung 10.000.000 đồng) theo biên lai số 0002651 ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

- Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn L4 đã nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm, số tiền 10.200.000 đồng (Án phí sơ thẩm 200.000 đồng; Phạt bổ sung 10.000.000 đồng) theo biên lai số 0002668 ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

3. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá;
- TAND huyện Định Hoá;
- Công an huyện Định Hoá;
- THADS huyện Định Hoá;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Dương Văn Bản